

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2021/HS-ST
Ngày 23-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Xuân

Ông Đoàn Văn Xây

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Trương Tiến S, tên gọi khác Trương Trí D, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1999 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ E, khối F, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn O (đã chết) và bà Phạm Lệ Y, sinh năm 1983; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14-7-2021, tạm giam từ ngày 17-7-2021 đến nay; có mặt.

2. Nông Tuấn A, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1991 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Q, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1962; vợ: Vũ Thị Vân V, sinh năm 1998; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14-7-2021, tạm giam từ ngày 17-7-2021 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Hoàng Kim H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số Y, phố B, khối K, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Hồng X, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ngõ O, đường N, phường K, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Lộc Văn I; vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Tuấn A và Trương Tiến S (Trương Trí D) đều là nhân viên làm việc tại quán vịt quay X trên đường V, phường K, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12-7-2021 bị cáo Nông Tuấn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu xanh, biển kiểm soát 12P1 - 082.26 chở Trương Tiến S ngồi sau đi giao vịt quay cho khách. Khi trở về, bị cáo Nông Tuấn A điều khiển xe mô tô đi qua khu vực phố B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, đi qua trước cửa nhà số Y của chị Hoàng Kim H, bị cáo Trương Tiến S ngồi sau thấy trên giá sắt trước cửa nhà treo 02 (hai) chậu cây hoa lan phi điệp. Quan sát thấy nhà chị Hoàng Kim H khóa cửa, vắng người qua lại nên bị cáo Trương Tiến S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trên nên nói với bị cáo Nông Tuấn A quay xe lại để lấy trộm chậu cây hoa lan, Nông Tuấn A đồng ý và quay xe, đỗ trước cửa nhà chị Hoàng Kim H, ngồi cạnh giới để bị cáo Trương Tiến S đi đến lấy trộm 02 (hai) chậu cây hoa lan phi điệp. Sau khi lấy trộm xong, hai bị cáo mang về quán vịt quay X cất giấu, đến khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo Trương Tiến S và Nông Tuấn A chia nhau mỗi người một chậu cây hoa lan phi điệp đem về nhà cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, sáng ngày 14-7-2021 chị Hoàng Kim H đến Công an thành phố Lạng Sơn để trình báo và cung cấp hình ảnh trích xuất từ camera an ninh của gia đình cho cơ quan điều tra. Cơ quan công an đã điều tra qua hệ thống camera giao thông xác định được hình ảnh và thông tin người và phương tiện sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản. Hồi 14 giờ 30 phút ngày 14-7-2021 tại khu vực đường V, phường K, Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện nam thanh niên điều khiển xe mô tô có những đặc điểm giống với đặc điểm của người đã có hành vi trộm cắp thể hiện trên hình ảnh camera an ninh mà chị Hoàng Kim H cung cấp. Tổ công tác tiếp cận và khai thác làm rõ, qua đấu tranh bị cáo Trương Tiến S và Nông Tuấn A thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp như đã nêu. Tổ công tác tạm giữ người và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu xanh, biển kiểm soát 12P1 - 082.26; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Tuấn A thu giữ 01 (một) chậu hoa lan bằng sứ màu đỏ, cao 09cm, đường kính 18cm, có móc treo bằng kim loại, bên trong có 05 (năm) mầm cây hoa lan; tại nơi ở của Trương Tiến S thu giữ 01 (một) giò

hoa lan bằng đất nung màu vàng nâu, cao 08cm, đường kính 16,5cm, có móc treo bằng kim loại, bên trong có 03 (ba) cây hoa lan.

Tại Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 14-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định giá trị tài sản của vụ việc nêu trên là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 30-8-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Nông Tuấn A, Trương Tiến S (Trương Trí D) về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Tiến S, Nông Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại, chị Hoàng Kim H vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị trình bày: Khoảng 06 giờ ngày 13-7-2021 chị ở nhà tại địa chỉ số Y, B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, ra mở cửa thì phát hiện bị mất 02 (hai) chậu cây hoa lan phi điệp treo ở sân ngoài cửa. Chị xem lại dữ liệu camera an ninh trước cửa nhà thì phát hiện vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 12-7-2021 có hai nam thanh niên trẻ đi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu xanh, người ngồi sau xuống xe và tiến đến trộm cắp hai chậu hoa lan rồi lên xe bỏ đi. Chị đã trình báo cơ quan công an, sau đó Công an đã điều tra, thu hồi và trả lại cho chị hai chậu cây trên, nay chị không có ý kiến, yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Nguyễn Thị Hồng X vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị trình bày: Chị mở cửa hàng chế biến và bán thịt vịt quay tại địa chỉ số E, V, phường K, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có thuê hai nhân viên phụ việc là Trương Tiến S (tên gọi khác là Trương Trí D) và Nông Tuấn A. Trương Tiến S là em họ của chị, do Trương Tiến S không có chỗ ở nên chị cho ngủ nhờ ở nhà chị tại ngõ I, N. Khoảng 12 giờ ngày 12-7-2021 có khách đặt mua hàng và yêu cầu giao tại nhà nên chị đã chuẩn bị đơn hàng và giao cho Trương Tiến S cùng Nông Tuấn A đi giao hàng, chị đã giao cho Nông Tuấn A chếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu xanh, biển kiểm soát 12P1 - 08226 để làm phương tiện đi giao hàng. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày thì Nông Tuấn A và Trương Tiến S về cửa hàng, do bận việc nên chị không để ý Nông Tuấn A và Trương Tiến S có cầm theo đồ vật gì hay có biểu hiện gì khác lạ hay không. Đến ngày 14-7-2021 Công an khám xét nơi ở và thu giữ chậu cây hoa lan thì chị mới biết việc Nông Tuấn A và Trương Tiến S trộm cắp tài sản, chiếc xe chị giao cho Nông Tuấn A và Trương Tiến S đi giao hàng cũng bị tạm giữ. Chiếc xe trên chị mua năm 2014, chị không biết việc Nông Tuấn A và Trương Tiến S sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, chị đã được cơ quan điều tra trả lại xe, nay chị không có ý kiến, yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trương Tiến S và Nông Tuấn A phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo

Trương Tiến S từ 07 đến 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Nông Tuấn A từ 06 đến 08 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo Nông Tuấn A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen; xác nhận cơ quan Công an đã trả lại chị Hoàng Kim H 02 (hai) chậu cây hoa lan, trả lại chị Nguyễn Thị Hồng X 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu xanh, biển kiểm soát 12P1 - 08226. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo Trương Tiến S nêu lý do bị cáo chỉ học đến lớp 6, nhận thức hạn chế, bố bị cáo mất sớm, mẹ bị cáo hiện đang chấp hành án, bị cáo thiếu sự quan tâm của gia đình, vì vậy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao. Bị cáo Nông Tuấn A không có ý kiến tranh luận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đối với phần tranh luận của bị cáo Trương Tiến S: Bị cáo là người khởi xướng và thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm của khung hình phạt thì mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đủ sức răn đe bị cáo cũng như những đối tượng khác có ý định trộm cắp tài sản.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Trương Tiến S đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Nông Tuấn A xin hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ nhất, chị Hoàng Kim H là bị hại và chị Nguyễn Thị Hồng X là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt những người trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Hoàng Kim H và chị Nguyễn Thị Hồng X theo quy định.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 12-7-2021 bị cáo Trương Tiến S và bị cáo Nông Tuấn A trộm cắp 02 (hai) giỏ cây hoa lan của chị Hoàng Kim H. Tài sản các bị cáo trộm cắp trị giá 2.200.000 đồng. Do đó, có đủ

cơ sở xác định các bị cáo Trương Tiến S, Nông Tuấn A phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trương Tiến S giữ vai trò chủ mưu, rủ rê Nông Tuấn A phạm tội, lấy khẩu trang che biển số xe để che giấu hành vi phạm tội và trộm hai chậu cây hoa lan lên xe để Nông Tuấn A chở về. Bị cáo Nông Tuấn A giữ vai trò giúp sức tích cực, điều khiển xe chở Trương Tiến S quay lại trước cửa nhà chị Hoàng Kim H và ngồi canh giới cho Trương Tiến S thực hiện hành vi trộm cắp, sau đó chở Trương Tiến S tẩu thoát. Như vậy, bị cáo Trương Tiến S giữ vai trò cao hơn bị cáo Nông Tuấn A, do đó khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc mức án phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi của các bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo chưa từng bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật.

[8] Tại phiên tòa, trong phần tranh luận bị cáo Trương Tiến S trình bày mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lý do bị cáo đưa ra là bị cáo mới chỉ học hết lớp 6, nhận thức hạn chế, thiếu sự quan tâm của gia đình. Tuy nhiên, đó không phải là một trong các căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Giáo dục góp phần nâng cao nhận thức, hình thành nhân cách nhưng không phải là yếu tố quyết định đến nhận thức của mỗi người. Tại phiên tòa, qua phần thẩm vấn bị cáo cũng thừa nhận bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, được người thân là chị Nguyễn Thị Hồng X tạo điều kiện về việc làm, chỗ ăn, nghỉ đầy đủ. Bị cáo giữ vai trò chủ mưu, khởi xướng và thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp.

[9] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án (Biên bản xác minh ngày 05-8-2021 và Biên bản xác minh ngày 07-8-2021) và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về bồi thường dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu, bị hại chị Hoàng Kim H không có ý kiến, yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu xanh, biển kiểm soát 12P1 - 08226 của chị Nguyễn Thị Hồng X giao cho các bị cáo sử dụng để đi giao hàng, việc các bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội chị không biết. Cơ quan điều tra trả lại chị Nguyễn Thị Hồng X chiếc xe trên là có căn cứ. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen, số IMEI 355036111599614, máy cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nông Tuấn A xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nông Tuấn A theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[12] Trong quá trình điều tra bị cáo Nông Tuấn A khai nhận ngày 18-6-2021 bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chậu hoa lan treo trước cửa nhà dân tại khu tái định cư M, phường K, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm người bị hại nhưng đến nay chưa xác định được, do đó chưa có đủ căn cứ để xử lý hành vi trên của bị cáo Nông Tuấn A.

[13] Về án phí: Các bị cáo Trương Tiến S, Nông Tuấn A là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với quy định nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố các bị cáo Trương Tiến S (tên gọi khác Trương Trí D), Nông Tuấn A phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Trương Tiến S (Trương Trí D) 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-7-2021.

Xử phạt bị cáo Nông Tuấn A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-7-2021.

3. Về xử lý vật chứng

Trả lại bị cáo Nông Tuấn A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen, số IMEI 355036111599614, máy cũ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-8-2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí

Bị cáo Trương Tiến S (Trương Trí D) và bị cáo Nông Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo

Bị cáo Trương Tiến S (Trương Trí D) và bị cáo Nông Tuấn A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Thị Nhân